

Số: 04 /KHDH- TỔ TOÁN

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ TOÁN KHỐI 7
CHÂN TRỜI SÁNG TẠO - NXB GIÁO DỤC**

(Năm học 2025 - 2026)

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 11 học sinh: 500

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 6; Trình độ đào tạo: Đại học 3;

Trên đại học: 03

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Tốt: 6

3. Thiết bị dạy học:

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm /thực hành	Ghi chú
1	Bộ thiết bị dạy hình học phẳng	5	Dạy Hình học phẳng	
2	Bộ thiết bị dạy Thống kê và Xác suất	3	Dạy học Thống kê và Xác suất	
3	Bộ thước thực hành đo khoảng cách, đo chiều cao.	3	Hoạt động trải nghiệm	
4	Bộ thiết bị dạy học hình học trực quan (các hình khối trong thực tiễn)	2	Hình học trực quan	
5	Máy tính, ti vi kết nối mạng tại các phòng học.	01 cái/lớp	Dùng cho các tiết dạy có ứng dụng CNTT	

4. Phân phối chương trình

• Đại số

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Yêu cầu cần đạt (4)	Ghi chú về chuyên đổi số LMS (5)
1	Tập hợp Q các số hữu tỉ	2	Tuần 1	- Nhận biết được số hữu tỉ và lấy được ví dụ về số hữu tỉ. - Nhận biết được tập hợp các số hữu tỉ.	Bài giảng trực tuyến

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Yêu cầu cần đạt (4)	Ghi chú về chuyên đổi số LMS (5)
				<ul style="list-style-type: none"> – Biểu diễn được số hữu tỉ trên trục số. – Nhận biết được số đối của một số hữu tỉ. – Nhận biết được thứ tự trong tập hợp các số hữu tỉ. So sánh được hai số hữu tỉ. 	(Bài 1 – Tiết 1 - PPT)
2	Các phép tính với số hữu tỉ	5	Tuần 2,3,4	<ul style="list-style-type: none"> – Thực hiện được các phép tính: cộng, trừ, nhân, chia trong tập hợp số hữu tỉ. – Vận dụng được các tính chất giao hoán, kết hợp, phân phối của phép nhân đối với phép cộng, quy tắc dấu ngoặc với số hữu tỉ trong tính toán (tính viết và tính nhẩm, tính nhanh một cách hợp lí). – Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn gắn với các phép tính về số hữu tỉ (ví dụ: các bài toán liên quan đến chuyển động trong Vật lí, trong đo đạc,...). 	Bài giảng trực tuyến (Bài 2 – Tiết 1 – W Tiết 3 - PPT)
3	Luỹ thừa của 1 số hữu tỉ.	1	Tuần 4	<ul style="list-style-type: none"> – Mô tả được phép tính luỹ thừa với số mũ tự nhiên của một số hữu tỉ và một số tính chất của phép tính đó (tích và thương của hai luỹ thừa cùng cơ số, luỹ thừa của luỹ thừa). 	Bài giảng trực tuyến (Bài 3 – Tiết 1 – Video tương tác)
4	Quy tắc dấu ngoặc và quy tắc chuyển về	2	Tuần 5,6	<ul style="list-style-type: none"> – Mô tả được thứ tự thực hiện các phép tính, quy tắc dấu ngoặc, quy tắc chuyển về trong tập hợp số hữu tỉ. – Vận dụng được quy tắc dấu ngoặc với số hữu tỉ trong tính toán (tính viết và tính nhẩm, tính nhanh một cách hợp lí). 	Bài giảng trực tuyến (Bài 4 – Tiết 2 - PPT)
5	HĐ thực hành và trải nghiệm: Thực hành tính tiền điện	1	Tuần 6	Vận dụng kiến thức về số hữu tỉ vào việc tính tiền điện và thuế giá trị gia tăng với các trường hợp đơn giản	

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Yêu cầu cần đạt (4)	Ghi chú về chuyên đổi số LMS (5)
6	Ôn tập chương 1	2	Tuần 7,8	<ul style="list-style-type: none"> – Mô tả được thứ tự thực hiện các phép tính, quy tắc dấu ngoặc, quy tắc chuyển vế trong tập hợp số hữu tỉ. – Vận dụng được quy tắc dấu ngoặc với số hữu tỉ trong tính toán (tính viết và tính nhẩm, tính nhanh một cách hợp lí). 	Bài giảng trực tuyến (Ôn chương – Tiết 2 – W)
7	Kiểm tra GK1	2	Tuần 9		
8	Số vô tỉ. Căn bậc hai số học	3	Tuần 10,11	<ul style="list-style-type: none"> – Nhận biết được số vô tỉ, khái niệm căn bậc hai số học của một số không âm. – Tính được giá trị (đúng hoặc gần đúng) căn bậc hai số học của một số nguyên dương bằng máy tính cầm tay. 	Bài giảng trực tuyến (Bài 1 – Tiết 1,3 – PPT)
9	Số thực. GTTĐ của 1 số thực	3	Tuần 12,13	<ul style="list-style-type: none"> – Nhận biết được số thập phân hữu hạn và số thập phân vô hạn tuần hoàn. – Nhận biết được số thực, tập hợp các số thực. – Nhận biết được trục số thực và biểu diễn được số thực trên trục số trong trường hợp thuận lợi. – Nhận biết được số đối của một số thực. – Nhận biết được thứ tự trong tập hợp số thực. – Nhận biết được GTTĐ của một số thực. 	Bài giảng trực tuyến (Bài 2 – Tiết 1,3 – W)
10	Làm tròn số và ước lượng kết quả	2	Tuần 14,15	–Thực hiện được ước lượng và làm tròn số căn cứ vào độ chính xác cho trước.	(Bài 3 – Tiết 1 – Video tương tác)
11	HD thực hành và trải nghiệm: Tính BMI	1	Tuần 15	Vận dụng kiến thức về số thập phân và làm tròn số để tính chỉ số BMI. Cho biết thể trạng của mỗi HS và đưa ra lời khuyên phù hợp	

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Yêu cầu cần đạt (4)	Ghi chú về chuyên đổi số LMS (5)
12	Ôn tập chương 2	3	Tuần 16,17	Ôn tập các kiến thức đã học	(Ôn chương – Tiết 1 – W)
13	KTHK1	2	Tuần 18		
14	Tỉ lệ thức. Dãy tỉ số bằng nhau	2	Tuần 19,20	<ul style="list-style-type: none"> – Nhận biết được tỉ lệ thức và các tính chất của tỉ lệ thức. – Vận dụng được tính chất của tỉ lệ thức trong giải toán. – Nhận biết được dãy tỉ số bằng nhau. – Vận dụng được tính chất của dãy tỉ số bằng nhau trong giải toán (ví dụ: chia một số thành các phần tỉ lệ với các số cho trước,...). 	Bài giảng trực tuyến (Bài 1 Tiết 1- PPT Tiết 3 – Video tương tác)
15	Đại lượng tỉ lệ thuận	3	Tuần 20,21,22	<ul style="list-style-type: none"> – Giải được một số bài toán đơn giản về đại lượng tỉ lệ thuận (ví dụ: bài toán về tổng sản phẩm thu được và năng suất lao động,...). 	Bài giảng trực tuyến (Bài 2 Tiết 2 - PPT Tiết 3 - W)
16	Đại lượng tỉ lệ nghịch	3	Tuần 22,23,24	<ul style="list-style-type: none"> – Giải được một số bài toán đơn giản về đại lượng tỉ lệ nghịch (ví dụ: bài toán về thời gian hoàn thành kế hoạch và năng suất lao động,...). 	Bài giảng trực tuyến (Bài 3 Tiết 2 – Video tương tác Tiết 3- PPT)
17	HD thực hành và TN: Các đại lượng	1	Tuần 24	Vận dụng kiến thức về đại lượng tỉ lệ để nhận biết các đại lượng TLT và TLN trong thực tế. Qua đó ôn tập và củng cố	

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Yêu cầu cần đạt (4)	Ghi chú về chuyên đổi số LMS (5)
	tỉ lệ trong thực tế			các tính chất cơ bản của các đại lượng tỉ lệ	
18	Ôn tập chương 6	1	Tuần 25	Ôn tập các kiến thức đã học	Bài giảng trực tuyến (Ôn chương – Tiết 1 – W)
19	KTGK2	2	Tuần 26		
20	Biểu thức số, biểu thức ĐS	3	Tuần 27,28	<ul style="list-style-type: none"> – Nhận biết được biểu thức số. – Nhận biết được biểu thức đại số. – Tính được giá trị của một biểu thức đại số. 	Bài giảng trực tuyến (Bài 1 Tiết 1 – PPT Tiết 2 – Video tương tác Tiết 3 - W)
21	Đa thức 1 biến	2	Tuần 28,29	<ul style="list-style-type: none"> – Nhận biết được định nghĩa đa thức một biến. – Nhận biết được cách biểu diễn đa thức một biến; xác định được bậc của đa thức một biến. – Tính được giá trị của đa thức khi biết giá trị của biến. – Nhận biết được khái niệm nghiệm của đa thức một biến. 	Bài giảng trực tuyến (Bài 2 – Tiết 2 - PPT)
22	Phép cộng và phép trừ đa thức 1 biến	1	Tuần 29, 30	–Thực hiện được các phép tính: phép cộng, phép trừ trong tập hợp các đa thức một biến; vận dụng được những tính chất của các phép tính đó trong tính toán.	(Bài 3 – Tiết 1 - PPT)

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Yêu cầu cần đạt (4)	Ghi chú về chuyên đổi số LMS (5)
23	Phép nhân và phép chia đa thức 1 biến	3	Tuần 30,31,32	–Thực hiện được các phép tính: phép nhân, phép chia trong tập hợp các đa thức một biến; vận dụng được những tính chất của các phép tính đó trong tính toán.	Bài giảng trực tuyến (Bài 4 – Tiết 1 - W)
24	Hoạt động thực hành trải nghiệm: tính điểm trung bình môn học kì	1	Tuần 32	Vận dụng biểu thức đại số để tính điểm trung bình môn học kì	
25	Ôn tập chương 7	1	Tuần 34	Ôn tập các kiến thức đã học	

• **Hình học và XS-TK**

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Yêu cầu cần đạt (4)	Ghi chú (5)
1	Hình hộp chữ nhật – Hình lập phương	1	Tuần 1	– Mô tả được một số yếu tố cơ bản (đỉnh, cạnh, góc, đường chéo) của hình hộp chữ nhật và hình lập phương.	Bài giảng trực tuyến (Bài 1 - Tiết 1 - Video tương tác)
2	DTXQ và thể tích của hình hộp chữ nhật, hình lập phương	1	Tuần 2	– Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn gắn với việc tính thể tích, diện tích xung quanh của hình hộp chữ nhật, hình lập phương (ví dụ: tính thể tích hoặc DTXQ của một số đồ vật quen thuộc có dạng hình hộp chữ nhật, hình lập phương,...).	Bài giảng trực tuyến (Bài 2 – Tiết 1 - PPT)
3	Hình lăng trụ đứng tam giác – Hình lăng	1	Tuần 3	– Mô tả được hình lăng trụ đứng tam giác, hình lăng trụ đứng tứ giác (ví dụ: hai mặt đáy là song song; các mặt bên đều là hình chữ nhật) và tạo lập	Bài giảng trực tuyến (Bài 3 – Tiết 1)

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Yêu cầu cần đạt (4)	Ghi chú (5)
	trụ đứng tứ giác			được hình lăng trụ đứng tam giác, hình lăng trụ đứng tứ giác.	
4	DTXQ và TT của hình lăng trụ đứng tam giác, tứ giác	1	Tuần 4	<ul style="list-style-type: none"> – Tính được diện tích xung quanh, thể tích của hình lăng trụ đứng tam giác, hình lăng trụ đứng tứ giác. – Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn gắn với việc tính thể tích, diện tích xung quanh của một lăng trụ đứng tam giác, hình lăng trụ đứng tứ giác (ví dụ: tính thể tích hoặc diện tích xung quanh của một số đồ vật quen thuộc có dạng lăng trụ đứng tam giác, lăng trụ đứng tứ giác,...). 	Bài giảng trực tuyến (Bài 4 – Tiết 1 - PPT)
5	HĐHTN: Các bài toán đo đạc và gấp hình	1	Tuần 5	<ul style="list-style-type: none"> - Làm quen với việc ước lượng kiến thức của một số hình thường gặp - Biết cách đo kích thước và áp dụng công thức để tính được diện tích của các bề mặt và thể tích của một số hình trong thực tế 	
6	Ôn tập chương 3	1	Tuần 5	Ôn tập các kiến thức đã học	Bài giảng trực tuyến (Ôn chương– Tiết 1 - W)
7	Các góc ở vị trí đặc biệt	2	Tuần 6,7	– Nhận biết được các góc ở vị trí đặc biệt (hai góc kề bù, hai góc đối đỉnh).	Bài giảng trực tuyến (Bài 1 – Tiết 1 - PPT)
8	Tia phân giác	2	Tuần 7,8	<ul style="list-style-type: none"> – Nhận biết được tia phân giác của 1 góc. – Nhận biết được cách vẽ tia phân giác của một góc bằng dụng cụ học tập. 	Bài giảng trực tuyến (Bài 2 – Tiết 1 – Video tương tác)

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Yêu cầu cần đạt (4)	Ghi chú (5)
9	2 đường thẳng song song	2	Tuần 8,9	<ul style="list-style-type: none"> – Mô tả được một số tính chất của hai đường thẳng song song. – Mô tả được dấu hiệu song song của hai đường thẳng thông qua cặp góc đồng vị, cặp góc so le trong. – Nhận biết được tiên đề Euclid về đường thẳng song song. 	Bài giảng trực tuyến (Bài 3 – Tiết 1 – PPT)
10	Định lí và chứng minh ĐL	2	Tuần 10, 11	Nhận biết được thế nào là một định lí, chứng minh một định lí.	Bài giảng trực tuyến (Bài 4 – Tiết 1 – PPT Tiết 2- W)
11	HD thực hành và trải nghiệm: vẽ hai đường thẳng song song	1	Tuần 11	Luyện tập kỹ năng vẽ góc, đo góc, vẽ 2 đường thẳng song song bằng phần mềm GeoGebra	
12	Ôn tập chương 4	2	Tuần 12	Ôn tập các kiến thức đã học	Bài giảng trực tuyến (Ôn chương– Tiết 1– W)
13	Thu thập và phân loại dữ liệu	1	Tuần 13	<ul style="list-style-type: none"> – Thực hiện và lí giải được việc thu thập, phân loại dữ liệu theo các tiêu chí cho trước từ những nguồn: văn bản, bảng biểu, kiến thức trong các môn học khác và trong thực tiễn. – Giải thích được tính hợp lí của dữ liệu theo các tiêu chí toán học đơn giản 	Bài giảng trực tuyến (Bài 1 – Tiết 1 – PPT)
14	Biểu đồ hình quạt tròn	3	Tuần 14, 15	– Đọc và mô tả thành thạo các dữ liệu ở dạng biểu đồ thống kê: biểu đồ hình quạt tròn (pie chart); biểu đồ đoạn thẳng (line graph).	(Bài 2 – Tiết 1 – Video tương tác Tiết 3- PPT)

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Yêu cầu cần đạt (4)	Ghi chú (5)
15	Biểu đồ đoạn thẳng	3	Tuần 16, 17	<ul style="list-style-type: none"> – Lựa chọn và biểu diễn được dữ liệu vào bảng, biểu đồ thích hợp ở dạng: biểu đồ hình quạt tròn; biểu đồ đoạn thẳng – Nhận biết được những dạng biểu diễn khác nhau cho một tập dữ liệu. – Nhận ra được vấn đề hoặc quy luật đơn giản dựa trên phân tích các số liệu thu được ở dạng: biểu đồ hình quạt tròn; biểu đồ đoạn thẳng. – Giải quyết được những vấn đề đơn giản liên quan đến các số liệu thu được ở dạng: biểu đồ hình quạt tròn; biểu đồ đoạn thẳng. – Nhận biết được mối liên hệ giữa thống kê với những kiến thức trong các môn học khác trong Chương trình lớp 7 và trong thực tiễn 	(Bài 3 - Tiết 1-W)
16	Hoạt động thực hành trải nghiệm: Dùng biểu đồ để phân tích KQHT môn Toán của lớp	1	Tuần 18	<p>Vận dụng kiến thức thống kê vào việc thu thập, phân loại và biểu diễn dữ liệu trong các tình huống thực tiễn</p> <p>Nhận ra được vấn đề hoặc quy luật đơn giản dựa trên phân tích số liệu thu được ở dạng: biểu đồ hình tròn, biểu đồ đoạn thẳng</p>	
17	Ôn tập chương 5	1	Tuần 18	Ôn tập các kiến thức đã học	
18	KT cuối HK1	2	Tuần 18		
19	Góc và cạnh của một tam giác	2	Tuần 19	– Giải thích được định lí về tổng các góc trong một tam giác bằng 180 độ	Bài giảng trực tuyến (Bài 1 – Tiết 1 –

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Yêu cầu cần đạt (4)	Ghi chú (5)
				– Nhận biết được liên hệ về độ dài của ba cạnh trong một tam giác	Video tương tác)
20	Tam giác bằng nhau	4	Tuần 20,21,22	<ul style="list-style-type: none"> – Nhận biết được khái niệm hai tam giác bằng nhau. – Giải thích được các trường hợp bằng nhau của 2 tam giác, của 2 tam giác vuông. – Diễn đạt được lập luận và chứng minh hình học trong những trường hợp đơn giản (ví dụ: lập luận và chứng minh được các đoạn thẳng bằng nhau, các góc bằng nhau từ các điều kiện ban đầu liên quan đến tam giác,...). – Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn liên quan đến ứng dụng của hình học như: đo, vẽ, tạo dựng các hình đã học. 	Bài giảng trực tuyến (Bài 2 – Tiết 1 – PPT; Tiết 4 - Word)
21	Tam giác cân	2	Tuần 23	<ul style="list-style-type: none"> – Mô tả được tam giác cân và giải thích được tính chất của tam giác cân – Diễn đạt được lập luận và chứng minh hình học trong những trường hợp đơn giản – Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn liên quan đến ứng dụng của hình học như: đo, vẽ, tạo dựng các hình đã học 	Bài giảng trực tuyến (Bài 3 – Tiết 1 - PPT)
22	Đường vuông góc và đường xiên	1	Tuần 24	– Nhận biết được khái niệm: đường vuông góc và đường xiên; khoảng cách từ một điểm đến một đường thẳng. Giải thích được quan hệ giữa đường vuông góc và đường xiên dựa	Bài giảng trực tuyến (Bài 4 – Tiết 1-W)

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Yêu cầu cần đạt (4)	Ghi chú (5)
				trên mối quan hệ giữa cạnh và góc đối trong tam giác	
23	Đường trung trực của một đoạn thẳng	2	Tuần 25	Nhận biết được đường trung trực của một đoạn thẳng và tính chất cơ bản của đường trung trực.	
24	Tính chất ba đường trung trực của tam giác	1	Tuần 26	– Nhận biết được đường trung trực trong tam giác; sự đồng quy của các đường trung trực	
25	Tính chất ba đường trung tuyến của tam giác	1	Tuần 27	– Nhận biết được đường trung tuyến trong tam giác; sự đồng quy của các đường trung tuyến	(Bài 7 – Tiết 1- PPT)
26	Tính chất ba đường cao của tam giác	1	Tuần 28	– Nhận biết được đường cao trong tam giác; sự đồng quy của các đường cao	
27	Tính chất ba đường phân giác của tam giác	2	Tuần 29, 30	– Nhận biết được đường phân giác trong tam giác; sự đồng quy của các đường phân giác	Bài giảng trực tuyến (Bài 9 – Tiết 1 - PPT)
28	Hoạt động thực hành trải nghiệm: Làm giàn hoa tam giác...	2	Tuần 33	Vận dụng các kiến thức đã học về tam giác để làm ra sản phẩm đẹp mắt trang trí lớp	
29	Làm quen với biến cố ngẫu nhiên	2	Tuần 30, 31	Làm quen với các khái niệm mở đầu về biến cố ngẫu nhiên và xác suất của biến cố ngẫu nhiên trong các ví dụ đơn giản	Bài giảng trực tuyến (Bài 1 – Tiết 1 – PPT Tiết 2- W)
30	Làm quen với xác suất của biến cố ngẫu nhiên	3	Tuần 32, 33	Nhận biết được xác suất của một biến cố ngẫu nhiên trong một số ví dụ đơn giản (ví dụ: lấy bóng trong túi, tung xúc xắc,...).	Bài giảng trực tuyến (Bài 2 – Tiết 1-

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Yêu cầu cần đạt (4)	Ghi chú (5)
					Video tương tác Tiết 2 – PPT Tiết 3- W)
31	Hoạt động thực hành và trải nghiệm: Nhảy theo xúc xắc	1	Tuần 33	Làm quen với các khái niệm mở đầu về biến cố ngẫu nhiên; nhận biết xác suất của biến cố ngẫu nhiên trong một trò chơi đơn giản.	
32	Ôn tập chương 8	2	Tuần 34	Ôn tập các kiến thức đã học	
33	Ôn tập chương 9	2	Tuần 35	Ôn tập các kiến thức đã học	
34	KT cuối HK2	2	Tuần 35		

II. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Giữa Học kỳ 1	90 phút	Tuần 9 (04/11→09/11/2025)	HS vận dụng kiến thức trọng tâm từ tuần 1 đến tuần 8 để hoàn thành bài kiểm tra	Làm bài trên giấy
Cuối Học kỳ 1	90 phút	Tuần 18 (06/12/25→11/12/2025)	Học sinh vận dụng các kiến thức căn bản và mở rộng trong chương trình đến thời điểm kiểm tra để hoàn thành được bài kiểm tra.	Làm bài trên giấy
Giữa Học kỳ 2	90 phút	Tuần 26 (10/3→15/3/2026)	HS vận dụng kiến thức trọng tâm từ tuần 19 đến tuần 25 để hoàn thành bài kiểm tra	Làm bài trên giấy
Cuối Học kỳ 2	90 phút	Tuần 34 (08/5→14/5/2026)	Học sinh vận dụng các kiến thức căn bản và mở rộng trong chương trình đến thời điểm kiểm tra để hoàn thành được bài kiểm tra.	Làm bài trên giấy

TỔ TRƯỞNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

*Tân Hưng, ngày 30 tháng 08 năm
2025*

KT. HIỆU TRƯỞNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

VŨ NGỌC THU THẢO

KHƯƠNG THỊ THANH